

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

- Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN HALCOM VIỆT NAM
 - Mã chứng khoán: HID
 - Địa chỉ: Tầng 9, Tòa nhà Hòa Bình, số 106 Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội
 - Điện thoại liên hệ: 024 3562 4709
 - Email: info@halcom.vn
- Nội dung thông tin công bố: Giải trình biến động kết quả kinh doanh trên Báo cáo tài chính riêng năm tài chính 2022 đã được kiểm toán.
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 29/6/2023 tại đường dẫn <https://halcom.vn/category/quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:
Công văn số 98/2023/CV/HALCOM
ngày 29/4/2023

NGƯỜI ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN



Đỗ Kim Hoàn

Số: 98 /2023/CV/HALCOM
V/v: Giải trình biến động kết quả kinh
doanh trên BCTC riêng năm tài chính
2022.

Hà Nội, ngày 29 tháng 06 năm 2023

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
- Sở GDCK Thành Phố Hồ Chí Minh

Trên cơ sở Báo cáo tài chính riêng kiểm toán năm 2022, Công ty Cổ phần Halcom Việt Nam giải trình biến động kết quả kinh doanh như sau:

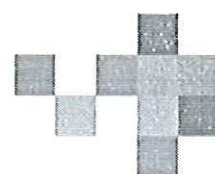
I. Số liệu giữa Báo cáo tài chính riêng doanh nghiệp lập và Báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán năm tài chính 2022:

1. Các chỉ tiêu trên bảng Kết quả hoạt động kinh doanh:

| TT | Chỉ tiêu | BCTC kiểm toán 2022 | BCTC doanh nghiệp lập 2022 | Số tăng/ giảm (VND) |
|----|-------------------------------|------------------------|-------------------------------|------------------------|
| 1 | Doanh thu bán hàng, CCDV | 159.519.399.063 | 159.519.399.063 | - |
| 2 | Giá vốn hàng bán | 152.226.539.507 | 152.226.539.507 | - |
| 3 | Doanh thu hoạt động tài chính | 3.663.958.249 | 3.663.958.249 | - |
| 4 | Chi phí tài chính | 6.452.354.199 | 6.452.354.199 | - |
| 5 | Chi phí quản lý doanh nghiệp | 17.014.749.594 | 17.014.193.394 | 556.200 |
| 6 | Thu nhập khác | 11.500 | 11.500 | - |
| 7 | Chi phí khác | 296.991.652 | 296.991.652 | - |
| 8 | Lợi nhuận sau thuế | (12.807.266.140) | (12.806.709.940) | (556.200) |

2. Giải trình nguyên nhân chênh lệch:

Số liệu của các chỉ tiêu biến động ít không quá 5%.



II. Số liệu giữa Báo cáo tài chính riêng kiểm toán năm 2022 so với năm 2021

1. Các chỉ tiêu trên bảng Kết quả hoạt động kinh doanh:

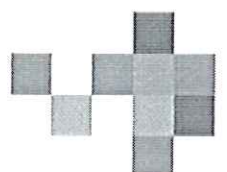
| TT | Chỉ tiêu | BC kiểm toán 2022 (VNĐ) | BC kiểm toán 2021 (VNĐ) | Số tăng/ giảm (VNĐ) |
|----|----------------------------------|----------------------------|----------------------------|------------------------|
| 1 | Doanh thu bán hàng, CCDV | 159.519.399.063 | 178.555.743.351 | (19.036.344.288) |
| 2 | Giá vốn hàng bán | 152.226.539.507 | 174.293.067.827 | (22.066.528.320) |
| 3 | Doanh thu hoạt động tài chính | 3.663.958.249 | 10.484.736.698 | (6.820.778.449) |
| 4 | Chi phí tài chính | 6.452.354.199 | (3.200.296.647) | 9.652.650.846 |
| 5 | Chi phí quản lý doanh nghiệp | 17.014.749.594 | 15.274.829.441 | 1.739.920.153 |
| 6 | Thu nhập khác | 11.500 | 765.067.393 | (765.055.893) |
| 7 | Chi phí khác | 296.991.652 | 954.971.566 | (657.979.914) |
| 8 | Lợi nhuận sau thuế | (12.807.266.140) | 1.978.121.980 | (14.785.388.120) |

2. Giải trình nguyên nhân chênh lệch:

2.1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm so với cùng kỳ năm trước 19 tỷ đồng là do ảnh hưởng của dịch Covid 19 nên đã tác động đến hoạt động kinh doanh thương mại và hoạt động tư vấn của Công ty.

2.2. Giá vốn hàng bán giảm so với cùng kỳ năm trước 22 tỷ đồng. Tỷ lệ giá vốn của năm này thấp hơn so với cùng năm trước. Công ty luôn cố gắng quản lý chi phí để đảm bảo giá vốn tối ưu nhất, tăng lợi nhuận gộp.

2.3. Doanh thu hoạt động tài chính giảm so với cùng kỳ năm trước 6,8 tỷ đồng. Do năm trước có nhiều nguồn thu từ việc chuyển nhượng khoản đầu tư vào công ty khác.



Hiện nay, công ty vẫn đang tiến hành thương thảo với các đối tác trong và ngoài nước để hợp tác đầu tư các dự án về lĩnh vực năng lượng tái tạo, điện gió, điện mặt trời, điện rác, sản xuất nước sạch...

2.4. Chi phí tài chính tăng so với cùng kỳ năm trước hơn 9,6 tỷ đồng do:

Công ty huy động vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh dẫn tới tăng chi phí lãi vay. Ngân hàng tăng lãi suất cho vay theo quy định chung của Ngân hàng nhà nước. Ngoài ra năm 2021 chi phí tài chính âm là do có khoản hoàn nhập dự phòng đầu tư vào công ty con Công ty cổ phần Phong Điện Miền Trung.

2.5. Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng so với cùng kỳ năm trước hơn 1,7 tỷ đồng.

Do trong kỳ này công ty đã cơ cấu bổ sung các vị trí quản lý để đẩy nhanh quá trình sản xuất kinh doanh, nhằm thúc đẩy tăng doanh thu cho hoạt động kinh doanh và đầu tư dự án.

2.6. Thu nhập khác kỳ này hầu như không phát sinh, có sự chênh lệch hơn 700 triệu đồng là do năm 2021 thu được khoản tiền phạt hợp đồng do đối tác không thực hiện tiếp giao dịch mua lại phần vốn góp dự án tại Công ty An Lạc Sơn.

2.7. Chi phí khác giảm so với cùng kỳ năm trước do cùng kỳ trước có phát sinh tiền chậm nộp vào ngân sách nhà nước.

2.8. Lợi nhuận sau thuế kỳ này chênh lệch so với cùng kỳ năm trước 14,7 tỷ đồng là từ các chỉ tiêu trên.

Trong kỳ, Công ty vẫn tiếp tục tập trung tất cả nguồn lực cho hoạt động đầu tư xây dựng dự án dài hạn về năng lượng sạch có nhiều tiềm năng trong tương lai như: Dự án nước Nhon Hội, dự án điện rác tại Đà Nẵng, dự án điện gió tại Quảng Bình, dự án Resort Phương Mai 3; dự án Hậu Giang 1, 2 và một số dự án khác. Các lĩnh vực khác của công ty diễn ra bình thường, không có biến động lớn.



V
M
11438

Trên đây là giải trình của Công ty Cổ phần HALCOM Việt Nam về kết quả kinh doanh trên Báo cáo tài chính riêng năm tài chính 2022 đã được kiểm toán.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VP Công ty

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN QUANG HUÂN

Quang Huân

